

Số: **50802/QĐ-CT-TKT9-XPVPHC**.

Hà Nội, ngày **12** tháng 06 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc xử phạt vi phạm hành chính**

**CỤC TRƯỞNG CỤC THUẾ**

*Căn cứ Luật Quản lý thuế, Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Quản lý thuế và các văn bản hướng dẫn thi hành;*

*Căn cứ Luật Thanh tra và các văn bản hướng dẫn thi hành;*

*Căn cứ các Luật thuế, Pháp luật về Phí, Lệ phí và các văn bản hướng dẫn thi hành;*

*Căn cứ Luật xử lý vi phạm hành chính, Pháp lệnh xử lý vi phạm hành chính và các văn bản hướng dẫn thi hành;*

*Căn cứ Quyết định số 1836/QĐ-BTC ngày 08/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục thuế trực thuộc Tổng cục Thuế;*

*Căn cứ nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế và cưỡng chế thi hành quyết định hành chính về thuế;*

*Căn cứ Biên bản thanh tra thuế ký ngày 05/06/2020 giữa Đoàn thanh tra và Công ty CP Tập đoàn Vinacontrol theo Quyết định số 33985/QĐ-CT-TKT9 ngày 12/05/2020 của Cục trưởng Cục thuế TP Hà Nội về việc thanh tra chấp hành pháp luật thuế tại Công ty CP Tập đoàn Vinacontrol;*

*Căn cứ Quyết định số 98008/QĐ-CT ngày 31/12/2019 của Cục trưởng Cục thuế thành phố Hà Nội về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính;*

*Tôi: Nguyễn Văn Hồ;*

*Chức vụ: Phó cục trưởng, Cục thuế TP Hà Nội,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Xử lý vi phạm hành chính đối với tổ chức có tên sau đây:

1. Công ty CP Tập đoàn Vinacontrol.

Địa chỉ trụ sở chính: Số 54 Trần Nhân Tông, Phường Nguyễn Du, Quận Hai Bà Trưng, TP Hà Nội.

Mã số thuế: 0100107772.

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0100107772 (Đăng ký lần đầu ngày 01/06/2005); Đăng ký thay đổi lần thứ 09 ngày 29/05/2018 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp.

Người đại diện theo pháp luật: Ông: Mai Tiến Dũng. Giới tính: Nam.

Chức danh: Tổng giám đốc.

2. Đã thực hiện hành vi vi phạm hành chính:





Khai sai dẫn đến thiếu số tiền thuế phải nộp hoặc tăng số tiền thuế được hoàn, tăng số thuế được miễn, giảm nhưng người nộp thuế đã ghi chép kịp thời, đầy đủ các nghiệp vụ kinh tế làm phát sinh nghĩa vụ thuế trên sổ kế toán, hóa đơn, chứng từ theo quy định tại Điểm a, Khoản 1, Điều 10 - Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính Phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế.

Khai sai nhưng không dẫn đến thiếu số thuế phải nộp theo quy định tại Khoản 4, Điều 6 - Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế.

3. Các tình tiết tăng nặng: Không có.

4. Các tình tiết giảm nhẹ: Không có.

5. Bị áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a) Hình thức xử phạt chính: Phạt tiền đối với hành vi, cụ thể:

- Tiền phạt khai sai mức 20% trên số thuế truy thu qua thanh tra theo quy định tại Khoản 33, Điều 1 - Luật số 21/2012/QH13 ngày 20/11/2012 sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Quản lý thuế và tại Khoản 1, Khoản 2, Điều 10 - Nghị định 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế do có hành vi kê khai sai dẫn đến thiếu số tiền thuế phải nộp: 8.433.636 đồng (TM 4254).

- Phạt tiền đối với hành vi: “Khai sai nhưng không dẫn đến thiếu số thuế phải nộp” theo quy định tại Khoản 4, Điều 6 - Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế: 2.100.000 đồng (TM 4254).

b) Hình thức xử phạt bổ sung: Không có.

c) Các biện pháp khắc phục hậu quả:

- Nộp đủ số tiền thuế TNDN thiếu (TM 1052): 42.168.182 đồng (Năm 2019).

- Nộp tiền chậm nộp tiền thuế TNDN (TM 4918): 847.580 đồng theo quy định tại khoản 32, Điều 1 - Luật số 21/2012/QH13 ngày 20/11/2012; Khoản 3, Điều 3 - Luật thuế số 106/2016/QH13 ngày 06/04/2016 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế GTGT, Luật thuế TTĐB, Luật Quản lý thuế do có hành vi chậm nộp tiền thuế.

Tổng số tiền thuế truy thu, tiền phạt và tiền chậm nộp là: 53.549.398 đồng (Năm mươi ba triệu, năm trăm bốn mươi chín nghìn, ba trăm chín mươi tám đồng).

Số tiền chậm nộp tiền thuế nêu trên được tính đến hết ngày 05/06/2020. Yêu cầu Công ty CP Tập đoàn Vinacontrol tự tính và nộp số tiền chậm nộp tiền thuế kể từ ngày 06/06/2020 đến ngày nộp đủ số tiền thuế thiếu vào Ngân sách Nhà nước.

Mọi chi phí tổ chức thi hành biện pháp khắc phục hậu quả do Công ty CP Tập đoàn Vinacontrol chi trả.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Quyết định này được:

1. Giao cho Ông: Mai Tiến Dũng là người đại diện pháp luật cho tổ chức vi phạm có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

Công ty CP Tập đoàn Vinacontrol phải nghiêm chỉnh chấp hành quyết định xử phạt này. Nếu quá thời hạn mà Công ty CP Tập đoàn Vinacontrol không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật.

Công ty CP Tập đoàn Vinacontrol phải nộp đủ số tiền truy thu, số tiền phạt, tiền phạt nộp chậm tại Điều 1 vào tài khoản số 7111 mở tại Kho bạc Nhà nước Hà Nội, cơ quan quản lý thu: Cục thuế TP Hà Nội trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được Quyết định xử phạt.

Công ty CP Tập đoàn Vinacontrol có trách nhiệm khai bổ sung điều chỉnh số thuế GTGT còn được khấu trừ chuyển kỳ sau giảm: 21.084.090 đồng ngay tại kỳ nhận được Quyết định này.

Công ty CP Tập đoàn Vinacontrol có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho Kho bạc Nhà nước TP Hà Nội để thu tiền phạt;
3. Gửi cho Phòng Thanh tra Kiểm tra số 9; Phòng Kế khai và Kế toán thuế; Phòng Quản lý nợ và cưỡng chế nợ thuế để tổ chức thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3
- Lưu: Hồ sơ; VT; TKT9 (2). (7,4)

**NGƯỜI RA QUYẾT ĐỊNH**



**Nguyễn Văn Hồ**

**PHÓ CỤC TRƯỞNG**



